

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh P**

Bản án số: 76/2021/HSST
Ngày 09 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Công Khả

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Lang
2. Bà Nguyễn Kim Yến

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Trần Quang Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 51/2021/HSST ngày 05/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2021/QĐXXST-HS ngày 23/3/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn P ; giới tính: nam; sinh ngày: 16/10/1999 tại Thừa Thiên Huế; nơi thường trú: tổ dân phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Thừa Thiên Huế; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Nguyễn V và bà Bùi Thị L.

Tiền án, tiền sự: không.

Tạm giam: 25/12/2020 (có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: ông Nguyễn Văn T; sinh năm: 1983; địa chỉ: 143/11C đường D, phường E, quận F, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn P và **Nguyễn Văn T** là đồng nghiệp cùng nhau làm bảo vệ cho quán karaoke Icool, cùng cư trú tại phòng số 2 nhà trọ số 143/11C đường D, phường E, quận F. Khoảng 15 giờ 00 ngày 29/01/2020, P về phòng trọ, lúc này anh T đang nằm ngủ trên giường, trong hộc tủ đầu giường có để 01 điện thoại

đi động hiệu VIVO Y11 nên P nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. P lén lút lấy trộm điện thoại của Thọ, cài đặt điện thoại ở chế độ máy bay, cho vào túi quần rồi đến quán karaoke làm việc. Trưa ngày 20/01/2020, P mở điện thoại lấy sim bỏ vào thùng rác, xóa hết dữ liệu trong điện thoại rồi tiếp tục cất giấu đi làm đến ngày 03/02/2020 thì xin nghỉ việc. Ngày 05/02/2020, P mua sim lắp vào điện thoại sử dụng đăng nhập vào facebook rồi tải ảnh của P về điện thoại.

Anh T sau khi phát hiện mất trộm điện thoại đã không đến công an trình báo, nhưng đến ngày 05/02/2020, khi mở hộp thư gmail đang đồng bộ hình ảnh với điện thoại đã bị mất trộm thì T nhìn thấy hình của P nên nghi ngờ P lấy trộm điện thoại. T đã kể cho anh Nguyễn Văn H là tổ trưởng tổ bảo vệ của quán karaoke nghe.

Khoảng 11 giờ 00 ngày 10/02/2020, anh Nguyễn Văn H đã gọi điện thoại hẹn P để hỏi chuyện nhưng P không thừa nhận lấy trộm điện thoại của Thọ, anh H cầm chiếc điện thoại trên về đưa lại cho Thọ. Khoảng 15 giờ 00 cùng ngày, P đến quán karaoke tìm T để đòi lại điện thoại, P không thừa nhận trộm điện thoại của T nên T đã mang điện thoại cùng P lên công an trình báo vụ việc.

Tại Cơ quan điều tra, anh **Nguyễn Văn T** có cung cấp được hóa đơn mua điện thoại có số IMEI trùng khớp với số IMEI điện thoại được giao nộp nên P thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 44 ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh kết luận: 01 điện thoại di động hiệu VIVO 1906Y11, 32GB, số IMEI: 861325043782753 trị giá 2.200.000 đồng.

Vật chứng gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu VIVO 1906Y11, 32GB, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho bị hại Nguyễn Văn T.

- 01 giấy biên nhận thanh toán kiêm phiếu giao hàng của Thế giới di động số hóa đơn 7016070 ngày 19/12/2019 là điện thoại hiệu VIVO 1906Y11, (3-32GB) màu xanh số IMEI 861325043782753.

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKSBTh ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Nguyễn P về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà,

Bị cáo Nguyễn P thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình và xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã giữ

nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo Nguyễn P từ 06 tháng đến 12 tháng tù giam.

Về vật chứng đề nghị HĐXX xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*:

[2.1] Tại cơ quan điều tra cũng như thẩm tra xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Nguyễn P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin phạm tội, lời khai của người làm chứng và bị hại, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ, cho thấy: khoảng 15 giờ 00 ngày 29/01/2020, tại phòng số 2 nhà trọ số 143/ đường D, phường E, quận F, Nguyễn P có hành vi trộm cắp điện thoại di động hiệu VIVO 1906Y11 32GB của anh **Nguyễn Văn T** trị giá 2.200.000 đồng. Hành vi nêu trên của Nguyễn P đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì lười lao động muốn có tiền tiêu xài, bị cáo lợi dụng sơ hở của bị hại để lén lút lấy trộm tài sản. Đây là lỗi cố ý của bị cáo. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn P đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] *Về trách nhiệm dân sự và vật chứng*:

Về trách nhiệm dân sự: anh **Nguyễn Văn T** đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu VIVO 1906Y11, 32GB, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho bị hại **Nguyễn Văn T** là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 giấy biên nhận thanh toán kèm phiếu giao hàng của Thẻ giới Di động số hóa đơn 7016070 ngày 19/12/2019 đối với điện thoại hiệu VIVO 1906Y11, đây là chứng cứ chứng minh tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị hại nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

[5] *Về án phí*: bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” .

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn P 09 (chín) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2020.

2/ Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 biên nhận thanh toán kèm phiếu giao hàng của Thẻ giới Di động số hóa đơn 7016070 ngày 19/12/2019.

3/ Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND q.Bình Thạnh;
- Trại giam Chí Hoà - CA q.Bình Thạnh;
- Chi cục THA q.Bình Thạnh;
- Thi hành án hình sự;
- PC.54 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Khả

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND q.Bình Thạnh;
- Trại giam Chí Hoà - CA q.Bình Thạnh;
- Chi cục THA q.Bình Thạnh;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Thi hành án hình sự;
- PC.54 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

Nguyễn Công Khả

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Khả